Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 30.08.2019 15:40:17 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 364 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

BÁO CÁO
Kết quả điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực an toàn thực phẩm năm 2019

Thực hiện quy định tại Điều 13 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Điều 9 Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 11/01/2019 về công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 11/01/2019 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 1098/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm năm 2019.

Qua điều tra, khảo sát, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm

Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cho người dân, doanh nghiệp được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức như:

- Tổ chức nói chuyện chuyên đề, lồng ghép trong các chuyên đề của trung tâm học tập cộng đồng ở cấp xã; tổ chức lễ phát động tháng hành động an toàn thực phẩm; phối hợp với Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản - thủy sản tổ chức buổi tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn cho cán bộ, công chức cấp xã, cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Thông qua các buổi tọa đàm trên đài truyền hình; tuyên truyền trên đài truyền thanh huyện, xã, tuyên truyền bằng xe loa.

- Căng băng ron, áp phích, phát tờ rơi cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực nông lâm thủy sản, các trạm y tế cấp xã.

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp tập trung tại các xã, thị trấn tập huấn kiến thức cho người kinh doanh thực phẩm.

- Thông qua các lớp tập huấn cấp chứng chỉ về an toàn thực phẩm cho người lao động và chủ doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn qua công tác thanh tra, kiểm tra.

- Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên website của các đơn vị.

Tuy nhiên, theo đánh giá của cán bộ, công chức được khảo sát thì chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục về lĩnh vực an toàn thực phẩm chỉ đạt ở mức trung bình (khoản 60%) và hiệu quả mang lại chưa cao. Đa số người dân hiểu biết sơ sài pháp luật về an toàn thực phẩm, chỉ có một số ít người dân có hiểu biết rõ pháp luật về an toàn thực phẩm.

Qua khảo sát cho thấy, thông tin về an toàn thực phẩm được người dân quan tâm là:

- Cách nhận biết nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm và các biện pháp phòng chống (chiếm 86%);

- Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm (chiếm 50%);

- Thông tin về các cơ sở sản xuất thực phẩm an toàn và cơ sở sản xuất thực phẩm vi phạm (chiếm 38%).

2. Điều kiện đảm bảo thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm

- ***Đối với công tác đảm bảo lực lượng cán bộ, công chức thi hành***: số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện nay chưa đáp ứng yêu cầu công tác. Đặc biệt là đối với cấp huyện và cấp xã.

- ***Đối với kinh phí***: kinh phí phân bổ cho các đơn vị đã đáp ứng một phần cho việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm. Các quy định về nội dung chi, mức chi đã được quy định tương đối đầy đủ. Cụ thể:

+ Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp và Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.

+ Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm và Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung môt số điều của Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh .

II. CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Tình hình thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm

Công tác kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm tại đơn vị, địa phương quản lý được thực hiện nghiêm túc. Tần suất thực hiện thanh tra, kiểm tra đáp ứng nhu cầu quản lý (Khoản 86% nhu cầu quản lý).

Qua thanh tra, kiểm tra thì đa số các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thực phẩm thường vi phạm những lỗi sau:

- Không thực hiện tự công bố sản phẩm theo quy định; nhãn sản phẩm không phù hợp với tự công bố khi lưu thông trên thị trường.

- Sử dụng phụ gia ngoài danh mục cho phép của Bộ Y tế; sử dụng các loại phụ gia, hóa chất vượt quá hàm lượng quy định; kinh doanh sản phẩm quá hạn sử dụng; sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc.

- Người tham gia chế biến không mang bảo hộ lao động (găng tay, khẩu trang, tạp dề, chun tóc); khu vực chế biến không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; cơ sở không có hoặc có nhưng hết hạn Giấy chúng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Không thực hiện việc kiểm tra định kỳ sản phẩm sau khi tự công bố (1năm/01 lần); không xét nghiệm nước giếng định kỳ (1năm/01 lần); không lưu giữ đầy đủ hồ sơ nguyên liệu.

**** Nguyên nhân của những hành vi vi phạm trên là:***

- Ý thức đảm bảo an toàn thực phẩm của người dân/doanh nghiệp kém (khoản 82%).

- Lực lượng cán bộ quản lý về an toàn thực phẩm thiếu về số lượng và yếu về chuyên môn (khoản 61%).

- Vấn đề quản lý chất lượng sản phẩm còn lỏng lẻo ở nhiều khâu trong chuỗi từ cung cấp vật tư đầu vào sản xuất đến chế biến, vận chuyển, bao gói, tiêu thụ (khoản 59%).

- Sự phối hợp giữa các bộ ngành, địa phương chưa nhịp nhàng, chưa gắn kết thành chuỗi liên tục. Thiếu trang thiết bị phân tích nhanh chất lượng thực phẩm (khoản 42%).

- Việc xử lý vi phạm pháp luật an toàn thực phẩm chưa nghiêm, mức phạt chưa đủ mạnh không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa (khoản 36%).

- Cơ quan có thẩm quyền chưa ban hành đầy đủ, kịp thời văn bản hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (khoản 15%).

2. Tình hình thi hành pháp luật xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm

Đa số các công chức, cán bộ đều biết được những văn bản xử phạt vi phạm hành chính hiện hành: Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ và Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổ, bổ sung một số điều của

Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/203 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Theo đánh giá của đa số cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác thi hành pháp luật xử phạt vi phạm hành chính thì việc thi hành các văn bản về lĩnh vực này chưa có khó khăn, vướng mắc nhiều.

3. Khó khăn, vướng mắc

Qua khảo sát 71% cán bộ công chức tham gia đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm thì hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm của các đơn vị được diễn ra tốt. Thẩm quyền của Đoàn kiểm tra liên ngành phù hợp với tình hình hiện nay. Tuy nhiên, trong quá trình Đoàn kiểm tra liên ngành làm việc còn gặp một số khó khăn sau:

- Cán bộ, công chức tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra đa số kiêm nhiệm.

- Thành viên của các ngành chuyên môn được cơ cấu chưa tham gia đầy đủ theo quyết định thành lập; một số cán bộ được cử tham gia đoàn trình độ chuyên môn chưa sâu hoặc chưa được đào tạo nghiệp vụ đặc biệt là nghiệp vụ thanh, kiểm tra và nghiệp vụ lấy mẫu nên khó khăn trong quá trình kiểm tra.

- Các cơ sở kinh doanh không hợp tác với Đoàn Kiểm tra, không cung cấp các tài liệu cũng như phối hợp trong việc lấy mẫu, lập biên bản nhưng pháp luật chưa có biện pháp chế tài.

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm đa số là cơ sở nhỏ lẻ, sản xuất theo mùa vụ, hết mùa vụ các cơ sở này không kinh doanh nữa. Do đó, khi Đoàn kiểm tra làm việc, lập biên bản thì các cơ sở này còn hoạt động. Nhưng khi thi hành quyết định xử phạt thì các cơ sở này đóng của, chủ cơ sở không có tại cơ sở nên không thể thi hành quyết định xử phạt.

- Những lúc cao điểm (tết, lễ, hội…) nhiều đoàn kiểm tra ra quân cùng lúc gây tình trạng chồng chéo, trùng lắp đối tượng kiểm tra.

- Mặc dù các quy định về kinh phí tương đối đầy đủ nhưng do kinh phí ở địa phương có hạn nên việc phân bổ kinh phí cho công tác thi hành pháp luật địa phương chỉ đảm bảo 01 phần yêu cầu công tác. Chưa thể phát huy tối đa hiệu quả.

III. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với Trung ương bổ sung chế tài đối với hành vi không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, không phối hợp với Đoàn Kiểm tra liên ngành, Đoàn Thanh tra chuyên ngành của cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

2. Sửa đổi, bổ sung Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo hướng cụ thể, rõ ràng hơn một số nội dung về kinh phí, thời gian báo cáo, hoạt động theo dõi, cơ chế xử lý những sai phạm qua hoạt động theo dõi để địa phương dễ dàng thực hiện. Ngoài ra, giao cho địa phương có thẩm quyền ban hành quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Các cơ quan có thẩm quyền ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

4. Cần tập huấn kiến thức về xử phạt hành chính, về chuyên môn trong lĩnh vực y tế, công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp
- Cục Công tác phía Nam - BTP
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các PVP Nhung, Long;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT. VP UBND tỉnh.

06

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc